

Bản án số 88/2020/HSST  
Ngày 29.9.2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN L, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**  
***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trịnh Văn Bạo
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bình - Cán bộ Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 83/2020/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Hoàng B - Sinh ngày 12 tháng 8 năm 2000 tại Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê T (Sinh năm 1962) và bà Phan Thị H (Sinh năm 1963); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt để tạm giam ngày 18 tháng 5 năm 2020, (Có mặt).

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:*

Anh Lê Thanh T- Sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Quảng Nam, (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 ngày 21 tháng 11 năm 2019, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên Lê Hoàng B sử dụng số điện thoại 0978.412.541 liên lạc với một phụ nữ (*Không rõ nhân thân, lai lịch*) có số điện thoại 0899.089.919 để hỏi mua 02 viên ma túy dạng thuốc lắc với giá 700.000 đồng và hẹn giao dịch tại khu vực quán karaoke Xuân Tùng trên đường N, phường H1, quận L, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, B điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH màu xám BKS 92D1-491.18 chở theo bạn là Nguyễn Thanh Tđi đến trước quán karaoke Xuân Tùng thì B nói Tđi mình ở ngoài còn Tđi vào bên trong quán để gặp người phụ nữ nêu trên. Tại đây, người phụ nữ này giao cho B 01 gói giấy trắng bên trong có 02 viên ma túy dạng thuốc lắc màu cam phía trên có dập nổi chữ S và B giao 700.000 đồng (Bảy trăm ngàn đồng) cho người phụ nữ này. Sau khi nhận ma túy, B quay lại chỗ Tđi đang chờ và B bỏ gói giấy trắng này vào hộc xe phía trước và chở Tđi đến trước số nhà 198 đường T1, phường H1 thì bị Tổ công tác 911 Công an thành phố Đà Nẵng phối hợp với Công an quận L Thành kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ 01 gói giấy trắng bên trong có 02 viên ma túy dạng thuốc lắc màu cam phía trên có dập nổi chữ S trong hộc xe phía trước của xe Honda SH màu xám BKS 92D1-491.18 của B (*Kí hiệu A*).

\* Theo Kết luận giám định số 322/GĐ-MT ngày 28 tháng 11 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng thì: 02 viên nén trong phong bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine. Khối lượng viên nén mẫu A là 0,702 gam và hoàn lại đối tượng giám định là 0,305 gam mẫu A còn lại sau giám định.

Ngày 05 tháng 12 năm 2019, Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Đà Nẵng có Kết luận giám định số 1181/C09C (Đ4), kết luận: Chất bột màu cam (*Phần còn lại của hai viên nén màu cam ký hiệu A*) gửi giám định có hàm lượng Methamphetamine là 2,42%; hàm lượng MDMA là 18,84%; hàm lượng Ketamine là 4,46%.

Ngày 16 tháng 4 năm 2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng có Công văn số 159/P.KTHS về việc quy đổi khối lượng từng chất ma túy riêng biệt, cụ thể: Khối lượng Methamphetamine là 0,016 gam, khối lượng MDMA là 0,132 gam, khối lượng Ketamine là 0,031 gam.

\* *Tang vật tạm giữ:*

- 02 viên nén hình tam giác, màu cam, phía trên có dập nổi hình chữ S nghi là ma túy dạng thuốc lắc (*Kí hiệu A*);
- 01 xe mô tô hiệu Honda SH màu xám, BKS 92D1-491.18 và 01 giấy đăng ký xe;
- 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Hoàng B;

- Số tiền 900.000 đồng (*Chín trăm ngàn đồng*) Việt Nam;
- 01 điện thoại di động hiệu HuaWei màu trắng có gắn thẻ sim số 0978.412.541.

Tại Cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận L đã truy tố bị cáo Lê Hoàng B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Hoàng B từ 12 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định; 01 thẻ sim có số thuê bao 0978.412.541; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu HuaWei màu trắng, 01 xe mô tô hiệu Honda SH màu xám, BKS 92D1-491.18, 01 giấy đăng ký xe mang tên Lê Hoàng B; tiếp tục quy trừ số tiền 900.000 đồng của Lê Hoàng B để đảm B thi hành án; trả cho B 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Hoàng B.

Bị cáo B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đã ăn năn, biết hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận L đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 23 giờ 45 phút ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trước số nhà 198 đường T1phường H1, quận L, Tổ công tác 911 Công an thành phố Đà Nẵng phối hợp với Công an quận L phát hiện bắt quả tang Lê Hoàng B đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 viên ma túy, trong đó khối lượng Methamphetamine là 0,016 gam, khối lượng MDMA là 0,132 gam, khối lượng Ketamine là 0,031 gam trong hộc phía trước của xe Honda SH màu xám BKS 92D1-491.18 của B.

[2] Xét bị cáo Lê Hoàng B đã thực hiện việc mua và cất giấu bất hợp pháp 02 viên ma túy, với mục đích để sử dụng cho bản thân nên hành vi của bị cáo đã phạm vào

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận L đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hoàng B là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống của dân tộc, ma túy là tệ nạn xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, nhưng bản thân là người ham chơi nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, vẫn cố ý mua về để sử dụng nên đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

[5] Quá trình tố tụng, bị cáo đã ăn năn hối cải nên thành khẩn khai báo, ăn hận với lỗi lầm, hứa không tiếp tục vi phạm pháp luật. Bị cáo có ông, bà nội là người có công cách mạng; ông nội được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất, bà nội được tặng danh hiệu Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng. Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L đề nghị là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Tố tụng, người Tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Tố tụng, người Tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì số 1181/C09C (Đ4) bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng là vật cấm lưu hành, tàng trữ; 01 thẻ sim có số thuê bao 0978.412.541 của B không có giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu HuaWei màu trắng; 01 xe mô tô hiệu Honda SH màu xám, BKS 92D1-491.18; 01 giấy đăng ký xe mang tên Lê Hoàng B thuộc sở hữu của bị cáo B, được B sử dụng để liên lạc mua và tàng trữ ma túy nên tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

- Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Hoàng B là giấy tờ nhân thân nên tuyên trả cho bị cáo B;

- Đối với số tiền 900.000 đồng (*Chín trăm ngàn đồng*) là tài sản của B nên tuyên tiếp tục quy trừ để đảm B thi hành án.

[9] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho B, đến nay vẫn chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Thanh Tkhông biết và không liên quan việc tàng trữ trái phép chất ma túy của Lê Hoàng B nên không xem xét, xử lý là đúng.

[10] Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 47, điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng B 1 (Một năm) 3 (Ba) tháng tù . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 5 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì số 1181/C09C (Đ4) bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng; 01 thẻ sim có số thuê bao 0978.412.541.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu HuaWei màu trắng; 01 xe mô tô hiệu Honda SH màu xám, BKS 92D1-491.18; 01 giấy đăng ký xe mang tên Lê Hoàng B.

- Tiếp tục quy trữ số tiền 900.000 đồng (Chín trăm ngàn đồng) của Lê Hoàng B để đảm B thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo B 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Hoàng B.

(Các vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành dân sự quận L).

3. Về án phí: Bị cáo pH chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

#### 4. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

#### Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND. quận L;
- Công an quận L;
- Chi cục THA. quận L;
- Trại giam Công an TP.Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Thủy**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**







**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN L  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

### **BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 29 tháng 9 năm 2020

Tại trụ sở Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Ông Trịnh Văn Bạo

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2020/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Lê Hoàng B - sinh ngày 12 tháng 8 năm 2000 tại Quảng Nam

*Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

*Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)*

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đúng quy trình tố tụng nên đảm B tính hợp pháp.

*Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)*

3. Có căn cứ kết tội bị cáo Lê Hoàng B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Điều luật áp dụng: Điều 47, điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)*

4. Về mức hình phạt:

- Xử phạt Lê Hoàng B 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 5 năm 2020.

*Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)*

5. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự.

*Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)*

6. - Về án phí: Bị cáo PH chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng: Tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì số 1181/C09C (Đ4) bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng; 01 thẻ sim có số thuê bao 0978.412.541.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu HuaWei màu trắng; 01 xe mô tô hiệu Honda SH màu xám, BKS 92D1-491.18; 01 giấy đăng ký xe mang tên Lê Hoàng B.

+ Tiếp tục quy trừ số tiền 900.000 đồng (Chín trăm ngàn đồng) của Lê Hoàng B để đảm B thi hành án.

+ Trả lại cho bị cáo B 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Hoàng B.

*(Các vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22 tháng 9 năm 2020)*

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người PH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế*

*thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

*Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)*

7. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan Thành tố tụng, người Thành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

*Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)*

8. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không.

*Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)*

Nghị án kết thúc nghị án lúc 14 giờ 40 phút, ngày 29 tháng 9 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

### **BÁO CÁO XÉT XỬ VỤ ÁN HÌNH SỰ (Xử ngày 14 tháng 7 năm 2020)**

1. Bị cáo Nguyễn Văn Hùng - Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1989 tại Hà Tĩnh; nơi ĐKNKTT: Xóm Trinh Cường, xã Đức Long, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề

nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Sỹ (*Sinh năm 1972*) và bà Lê Thị Minh (*Đã chết*); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21 tháng 12 năm 2011 bị UBND tỉnh Hà Tĩnh ra quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 18 tháng; bị bắt truy nã ngày 25 tháng 4 năm 2020, tạm giữ ngày 26 tháng 4 năm 2020, tạm giam ngày 29 tháng 4 năm 2020, (*Có mặt*).

**2. Nội dung vụ án:** Do là bạn bè quen biết nên vào đầu tháng 4 năm 2016, Nguyễn Văn Hùng liên lạc với Lê Việt Cường để xin ở nhờ phòng trọ của Cường tại 71 Thanh Vinh 8, phường Hòa Khánh Bắc, quận L, thành phố Đà Nẵng. Tuy nhiên, do sống cùng với vợ là chị Võ Thị Cẩm Hồng nên Cường nhờ bạn ở cùng đây trọ là Hà Xuân Vương cho ngủ lại đêm, còn sinh hoạt, ăn uống vẫn ở phòng của vợ chồng Cường. Khoảng 6 giờ 00 phút ngày 13 tháng 4 năm 2016, trước khi đi làm, vợ chồng Cường để lại chìa khóa phòng cho Vương và Hùng. Sau đó, Vương cũng đi làm nên để chìa khóa lại cho Hùng. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Hùng dùng chìa khóa này mở cửa phòng của vợ chồng Cường, nhìn thấy cây đàn Organ nhãn hiệu Yamaha model S950 màu đen nên nảy sinh ý định trộm cắp. Hùng lấy trộm cây đàn và gọi xe taxi đem đến tiệm cho thuê đàn nhạc Văn Thịnh tại thôn An Ngãi Tây, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tự xưng mình là Nguyễn Thanh Tuấn và viết giấy bán cho ông Sơn với giá 11.000.000đ (*Mười một triệu đồng*). Sau khi bán cây đàn, Hùng đón xe về quê ở xã Đức Long, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh và nhắn vào điện thoại của chị Hồng với nội dung: “*Tau cầm cây đàn trên quán cho thuê đàn nhạc Văn Thịnh 11 triệu rồi, đi trung về cuối năm t trả lại cho mi*”. Tuy nhiên, sau đó, Hùng bỏ trốn đi làm ở nhiều địa phương khác nhau và không liên lạc với Cường.

Theo Kết luận của Hội đồng định giá tài sản số 28/KL-HĐĐG ngày 05.5.2016 trị giá của cây đàn Organ nhãn hiệu Yamaha màu đen model PSR-S950 là 27.200.000đ (*Hai mươi bảy triệu hai trăm ngàn đồng*).

Vật chứng thu giữ: 01 (*Một*) cây đàn Organ nhãn hiệu Yamaha màu đen model PSR-S950 (*Đã trả lại cho chủ sở hữu*).

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường. Quá trình điều tra và truy tố, ông Thái Văn Sơn yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.500.000đ (*Năm triệu năm trăm ngàn đồng*). Tuy nhiên, tại đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, ông Sơn không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền trên.

## QUAN ĐIỂM CỦA THẨM PHÁN

1. Tội danh:

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

2. Tình tiết tăng nặng: Không

3. Tình tiết giảm nhẹ: các điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

**4. Đề xuất:** Xử phạt 9 -12 tháng tù.

**Người báo cáo**

